TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY
59C Nguyễn Đình Chiểu, P.6, Q.3, TP. Hồ Chí Minh
(+84) 08.38229272 - 38295299
(+84) 08.38250359
www.ueh.edu.vn
info@ueh.edu.vn

Đơn vị: Ban Giáo dục thể chất

QUY ĐỊNH
Mã số: TT.2019.2

Đánh giá và cho điểm đối với Ban Giáo dục thể chất năm 2019
[5 tiêu chuẩn, 32 tiêu chí]

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
1	**Hoạt động giảng dạy**	**26.0**		
1.1	Có từ 90% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp trở lên	6.0		
	Có từ 70% đến dưới 90% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	3.0		
1.2	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 6.0 điểm trở lên	5.0		
	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 5.5 điểm đến dưới 6.0 điểm	3.5		
	Kết quả khảo sát chất lượng dịch vụ từ 5.0 điểm đến dưới 5.5 điểm	2.0		
1.3	100% môn học đều có video clip để giảng dạy	5.0		
	2/3 môn học có tài liệu video clip để giảng dạy	3.0		
1.4	100% môn học (học phần) đều có ngân hàng đề thi	5.0		
	Có từ 60% môn học có ngân hàng đề thi	4.0		
	Có từ 30% môn học có ngân hàng đề thi	3.0		
1.5	100% môn học đều có tài liệu giảng dạy, học tập	5.0		
	Có từ 95% môn học có tài liệu giảng dạy, học tập	2.5		
2	**Hoạt động khoa học**[1]	**32.0**		
2.1	Có đề tài cấp Nhà nước được nghiệm thu	5.0		
	Có đề tài/đề án cấp Bộ hoặc tương đương được nghiệm thu	4.0		
	Có đề tài cấp Trường hoặc đề tài tình huống lớn	3.0		

[1] Đối với các tiêu chí trong hoạt động khoa học phải được phê duyệt và tính giờ trên hệ thống quản lý số giờ NCKH hoặc đính kèm minh chứng hợp lệ (tiêu chí 2.7, 2.9).

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
	được nghiệm thu			
2.2	Có từ 90% giảng viên hoàn thành định mức NCKH trở lên	5.0		
	Có từ 60% đến dưới 90% giảng viên hoàn thành định mức NCKH	3.0		
2.3	Có bài công bố trên tạp chí ISI, hoặc đạt Scopus Q1, ABS bậc 4, ABDC hạng A, A*	8.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q2, ABS bậc 2-3, ABDC hạng B	6.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q3, ABS bậc 1	5.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q4, ABDC hạng C	4.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế có ISSN *(không thuộc danh mục Scopus, ISI)*	3.0		
	Có bài công bố trên tạp chí khoa học trong nước (ISSN)	2.0		
2.4	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản nước ngoài xuất bản	2.0		
	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản trong nước xuất bản	1.0		
2.5	Có sách chuyên khảo được xuất bản	3.0		
	Có tài liệu tham khảo[2] được xuất bản	2.0		
	Có tài liệu hướng dẫn[3] được xuất bản	1.0		
2.6	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho Chính phủ	3.0		
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho vùng	2.5		
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho địa phương, ngành	2.0		
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho doanh nghiệp, tổ chức	1.5		

[2] Tài liệu tham khảo: là những tài liệu biên soạn dưới dạng tập bài giảng, tài liệu biên dịch, tài liệu tham khảo dùng cho công tác đào tạo; được UEH phê duyệt và thẩm định, duyệt làm tài liệu tham khảo cho giảng dạy trong trường.
[3] Tài liệu hướng dẫn: là những sách hướng dẫn bài tập, thực hành, giải bài tập mẫu, sổ tay tra cứu chuyên môn,…được Hội đồng Khoa học Khoa/Viện đào tạo thẩm định, duyệt làm tài liệu hướng dẫn cho giảng dạy trong trường.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
2.7	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả quốc tế	3.0		
	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả trong nước	2.0		
	Tổ chức hội thảo, tọa đàm cấp khoa, viện	1.0		
2.8	Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng cấp Thành phố/Bộ	2.0		
	Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng cấp Trường	1.0		
2.9	Có tổ chức cuộc thi học thuật cho sinh viên	1.0		
2.10	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương đạt huy chương (được UEH đồng ý)	3.0		
	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.11	Tham gia công tác tổ chức/trọng tài các giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.12	Tham gia công tác tổ chức/chuyên môn các hội thao của UEH	1.0		
3	**Hoạt động quản trị đơn vị**	**20.0**		
3.1	Huy động đủ số lượng cán bộ coi thi do Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí phân bổ	3.0		
3.2	Triển khai chủ trương/chính sách và đảm bảo thông tin của UEH đến toàn thể viên chức của đơn vị 0.0 | 1.0 | 2.0 | 3.0	3.0 *(tối đa)*		
3.3	Tham dự các phiên họp/hoạt động của UEH 0.0 | 1.0 | 2.0	2.0 *(tối đa)*		
3.4	Cổng thông tin (website) cung cấp và cập nhật hoạt động của đơn vị 0.0 | 1.0 | 2.0	2.0 *(tối đa)*		
3.5	Đảm bảo sinh hoạt định kỳ của ban và bộ môn 0.0 | 1.0 | 2.0	2.0 *(tối đa)*		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
3.6	Xây dựng và quản lý đội ngũ giảng viên thỉnh giảng 0.0 | 1.0 | 2.0	2.0 *(tối đa)*		
3.7	Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao sinh viên 0.0 | 1.0 | 2.0 | 3.0	3.0 *(tối đa)*		
3.8	Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao viên chức 0.0 | 1.0 | 2.0 | 3.0	3.0 *(tối đa)*		
4	**Trình độ đội ngũ**	**12.0**		
4.1	Có từ 20% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	4.0		
	Có từ 10% đến <20% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	2.0		
4.2	50% giảng viên đạt học vị Thạc sĩ trở lên	2.0		
4.3	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	4.0		
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B1 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	3.0		
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức A2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 2 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	2.0		
4.4	Có từ 40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ và được UEH công nhận	2.0		
	Có từ 20% đến <40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ và được UEH công nhận	1.0		
5	**Hoạt động đoàn thể, cộng đồng**	**10.0**		
5.1	Được các tổ chức, cơ quan ghi nhận thành tích của tập thể *(từ bằng khen trở lên, có minh chứng cụ thể)*	2.0		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
5.2	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Dẫn đầu	6.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc	5.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh	4.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Khá	3.0		
5.3	Hỗ trợ hoạt động Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên 0.0 | 1.0 | 2.0	2.0 *(tối đa)*		
Tổng điểm		**100.0**		
Chữ ký				

TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN DANH HIỆU THI ĐUA - HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

- Danh hiệu **Tập thể Lao động tiên tiến** = [Từ **70 điểm** trở lên] + [≥ 50% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên].

- Danh hiệu **Tập thể Lao động xuất sắc** = [Từ **80 điểm** trở lên] + [100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao] + [≥ 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở].

- Danh hiệu **Cờ thi đua cấp Bộ**: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UEH bình chọn từ 01 đến 02 đơn vị trong số các đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

- Hình thức **Bằng khen của Bộ trưởng** = [02 năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc].

- Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ** = [Có Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương] + [05 năm tiếp theo trở lên liên tục đạt Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc tương đương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương trở lên].

- Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Ba** = [Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên] + [Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", trong đó có 2 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ và 1 Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương trở lên].

- Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhì** = [Huân chương Lao động hạng Ba] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", trong thời gian đó có 1 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ].

- Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhất** = [Huân chương Lao động hạng Nhì] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ].